

Số: 3953 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 26 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Y tế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3813/QĐ-BYT ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung mức phí theo Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 219/TTr-SYT ngày 13 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 11 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế theo Quyết định số 3813/QĐ-BYT ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2016, Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2017, Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2019, Quyết định số 3848/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2020 và Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

Điều 3. Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm rà soát, xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định tại Điều 10 Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K15, KSTT^(Q).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục
DANH MỤC 11 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 3813/QĐ-BYT ngày 10/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế									
1	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. (1.003773.000.00.00.H08)	- Trong thời hạn 26 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	- Phí, lệ phí; - Thời hạn giải quyết; - Căn cứ pháp lý	- Phí thẩm định: 301.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023). - Phí thẩm định: 430.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi). (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ- CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày	-

								30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số A41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 4041/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	
2	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. (1.003748.000.00.00.H08)	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Toàn trình	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý;	- Phí thẩm định: 301.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023). - Phí thẩm định: 430.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi). (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Nghị định 87/2011/NĐ-CP-ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định 109/2016/NĐ-CP- ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;	-

								- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	
3	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. (1.003709.000.00.00.H08)	- Trong thời hạn 26 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	- Phí, lệ phí; - Thời hạn giải quyết; - Căn cứ pháp lý	- Phí thẩm định: 301.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023). - Phí thẩm định: 430.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi). (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Nghị định 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ	-

							trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 4041/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	
4	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. (1.003787.000.00.00.H08)	Trong thời hạn 26 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý	- Phí thẩm định: 301.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023). - Phí thẩm định: 430.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi). (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số

								3546/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 3178/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. (1.003824.000.00.00.H08)	- Trong thời hạn 26 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	- Phí, lệ phí; - Thời hạn giải quyết; - Căn cứ pháp lý (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Phí thẩm định: 301.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023). - Phí thẩm định: 430.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi).	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Nghị định 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế;	-

								- Quyết định số 4041/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	
6	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. (1.002464.000.00.00.H08)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	- Phí, lệ phí; - Thời hạn giải quyết; - Căn cứ pháp lý (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Phí thẩm định: 700.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023). - Phí thẩm định: 1.000.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi).	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Luật Quảng cáo năm 2012; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-
7	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng. (1.000562.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy	Có	Một phần	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Phí thẩm định: 700.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023). - Phí thẩm định: 1.000.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi).	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Luật Quảng cáo năm 2012; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;	-

			Nhơn					- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
8	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo. (1.000511.000.00.00.H08)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý	- Phí thẩm định: 700.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023). - Phí thẩm định: 1.000.000 đồng (Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi). (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Luật Quảng cáo năm 2012; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/08/2023 của Bộ Tài chính.	-
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. (1.003644.000.00.00.H08)	Trong thời hạn 43 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng,	Có	Một phần	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý	1. Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023. Cụ thể: - Phí: 7.350.000 đồng (Phí thẩm định Bệnh viện). - Phí: 3.990.000 đồng (Phí thẩm định Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh; bệnh xá theo quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh;	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;	-

			thành phố Quy Nhơn			cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình). - Phí: 2.170.000 đồng (Phí thăm định Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương). - Phí: 3.010.000 đồng (Phí thăm định Phòng khám chuyên khoa theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (trừ Phòng chẩn trị y học cổ truyền và Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền); Cơ sở dịch vụ y tế theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP; Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác). 2. Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi. Cụ thể: - Phí: 10.500.000 đồng (Phí thăm định Bệnh viện). - Phí: 5.700.000 đồng (Phí thăm định Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh; bệnh xá theo quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định 3546/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	
--	--	--	--------------------------	--	--	--	---	--

							học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình). - Phí: 3.100.000 đồng (Phí thăm định Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương). - Phí: 4.300.000 đồng (Phí thăm định Phòng khám chuyên khoa theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (trừ Phòng chẩn trị y học cổ truyền và Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền); Cơ sở dịch vụ y tế theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP; Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác). (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)		
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. (1.003803.000.00.00.H08)	Trong thời hạn 43 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng,	Có	Một phần	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý 1. Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023. Cụ thể: - Phí: 2.170.000 đồng (Phí thăm định Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền). - Phí: 3.010.000 đồng (Phí thăm định Phòng khám chuyên khoa trừ Phòng khám chuyên khoa y	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;	-	

			thành phố Quy Nhơn			học cổ truyền). 2. Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi. Cụ thể: - Phí: 3.100.000 đồng (Phí thăm định Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền). - Phí: 4.300.000 đồng (Phí thăm định Phòng khám chuyên khoa trừ Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền). (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 3546/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	
11	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. (1.003547.000.00.00.H08)	Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý 1. Áp dụng mức phí theo Thông tư 44/2023/TT-BTC kể từ ngày 16/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023. Cụ thể: - Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện: + Phí: 7.350.000 đồng (Phí thăm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức). + Phí: 3.010.000 đồng (Phí thăm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi phạm vi hoạt động chuyên	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/09/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính	-

							môn). - Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh; bệnh xá theo quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): + Phí: 3.990.000 đồng (Phí thăm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức). + Phí: 3.010.000 đồng (Phí thăm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn). - Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương: + Phí: 2.170.000 đồng (Phí thăm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức). + Phí: 2.170.000 đồng (Phí thăm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn). - Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám chuyên khoa theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số	phủ; - Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế;	
--	--	--	--	--	--	--	--	---	--

						155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (trừ Phòng chẩn trị y học cổ truyền và Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền); Cơ sở dịch vụ y tế theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP; Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: + Phí: 3.010.000 đồng (Phí thẩm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức). + Phí: 3.010.000 đồng (Phí thẩm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn). 2. Áp dụng mức phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC kể từ ngày 01/01/2024 trở đi. Cụ thể: - Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện: + Phí: 10.500.000 đồng (Phí thẩm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức). + Phí: 4.300.000 đồng (Phí thẩm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn). - Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám đa khoa,		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							nhà hộ sinh; bệnh xá theo quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): + Phí: 5.700.000 đồng (Phí thăm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức). + Phí: 4.300.000 đồng (Phí thăm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn). - Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương: + Phí: 3.100.000 đồng (Phí thăm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức). + Phí: 3.100.000 đồng (Phí thăm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn). - Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám chuyên khoa theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (trừ Phòng chẩn trị y học cổ truyền và Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền); Cơ sở dịch vụ y tế theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP; Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: + Phí: 4.300.000 đồng (Phí thẩm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức). + Phí: 4.300.000 đồng (Phí thẩm định điều chỉnh GPHĐ khi thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn). (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)		
Tổng cộng: 11 TTHC									